

# TIỀM NĂNG DU LỊCH CỦA TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ Ở BÌNH DƯƠNG

Đỗ Thanh<sup>1\*</sup>

*Tóm tắt: Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là một tín ngưỡng bản địa có nguồn gốc từ thời nguyên thủy. Là một đất nước nông nghiệp trồng lúa nước nơi vai trò kinh tế của người phụ nữ rất quan trọng cũng như mong ước phồn thực, mong ước sự sinh sôi nảy nở đã nảy sinh tâm lý trọng nữ, tôn thờ Nữ thần. Tâm lý đó phản ánh qua rất nhiều hình tượng người phụ nữ như mẹ Âu Cơ, Bà Trưng, bà Triệu... cũng như hàng trăm nữ thần được thờ cúng. Từ nền tảng tín ngưỡng thờ Nữ thần, trải qua quá trình phát triển lâu dài, thu nhận những ảnh hưởng tích cực của Đạo giáo (tục thờ Thần), Phật Giáo (Phật Mẫu), tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ đã được hoàn thiện thành một hệ thống bài bản lấy việc tôn thờ Mẫu (Mẹ) là cốt lõi. Theo chân những người Việt Bắc Bộ, Tín ngưỡng xuất hiện ở Bình Dương từ những năm 40, thế kỷ 20 song cho đến hiện nay, có rất ít bài viết, công trình đề cập đến hiện tượng tín ngưỡng này<sup>2</sup>. Trong khuôn khổ của một bài viết, chúng tôi sẽ trình bày khái quát lịch sử, thực trạng và đề xuất một số giải pháp phát huy tiềm năng du lịch của tín ngưỡng, như một biện pháp tích cực nhằm bảo tồn và phát huy tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ trên địa bàn tỉnh Bình Dương.*

## **1. Khái quát quá trình du nhập và phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương**

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ có nguồn gốc từ đồng bằng Bắc Bộ. Theo chân những người Việt Bắc Bộ, Tín ngưỡng đã lan tỏa khắp ba miền của đất nước. Thế kỷ XVI, XVII, khi những lưu dân miền Bắc, miền Trung nam tiến, trong hành trang họ mang theo còn có cả tâm thức về tín ngưỡng thờ Mẫu. Tâm thức đó đã gặp gỡ, tiếp nhận và biến đổi thành tín ngưỡng thờ Nữ thần Nam bộ với nghi thức đặc trưng là nghi thức Múa bóng rối. Chỉ tới thời kỳ Pháp thuộc, theo chính sách phu đồn điền cao su của Pháp và đặc biệt từ sau năm 1954 thì tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ do người Việt mang trực tiếp từ Bắc Bộ vào mới bắt đầu phát triển ở Nam Bộ, nhất là ở các tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ.

Cơ sở thờ tự đầu tiên đánh dấu sự có mặt của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương là “chùa” Ứng Linh thuộc làng Định Thành, quận Dầu Tiếng

<sup>1\*</sup> Thạc sĩ, Bảo tàng Bình Dương. Email: [thanhltdcc@gmail.com](mailto:thanhltdcc@gmail.com)

<sup>2</sup> Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt lần đầu được nhắc tới trong tập sách “Sơ thảo tín ngưỡng lễ hội Bình Dương” do Sở Văn hoá Thông tin xuất bản năm 1998. Năm 2014 có luận văn thạc sĩ ngành Văn hoá học của Thạc sĩ Nguyễn Thị Lan với tựa đề “Đời sống tâm linh của các ông/bà đồng ở thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương”; các bài viết: “Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ Bình Dương – những phác thảo”; “Tổng quan về Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương” của tác giả Đỗ Thanh đăng trên Thông tin Hội khoa học Lịch sử tỉnh Bình Dương, số (47). Từ năm 2017, Bảo tàng tỉnh Bình Dương mới có những chương trình nhằm mạnh mẽ nhận diện loại hình tín ngưỡng này và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch triển khai .....

(nay thuộc Kp.3, TT. Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng). Chùa do ông đồng Đỗ Việt Qui (tên chữ Hán 杜曰鬼) đứng ra xây dựng vào năm 1945. Ông Qui sinh năm 1912, quê ở Nam Định vốn là một ông đồng. Khoảng năm 1943 theo chính sách mộ dân ở Bắc và Trung Kỳ đưa vào Nam làm việc tại các đồn điền cao su của Pháp, ông Qui đã dắt gia đình tới làng Định Thành, quận Dầu Tiếng. Tại đây, ông đã làm phu đồn điền khoảng từ 1 đến 2 năm rồi nghỉ, tập trung vào “làm việc Thánh” tại đền và cúng lễ khi có gia đình nào mời. Năm 1945 ông đứng ra cất ngôi “chùa”<sup>3</sup> Ứng Linh. Ngày 8 tháng 8 âm lịch năm 1953, chùa bị cháy; đến tháng 10 ông xây dựng lại và từ ngày 12 đến ngày 16 tháng 11 năm 1953 thì làm lễ khánh thành. Chùa mới xây dựng lại lấy tên chính thức là Ứng Linh phủ và tên đó còn dùng tới ngày nay. Cũng tại khu vực này có thêm một đền gọi là đền của bà cụ Sung. Đền được xây dựng từ khoảng năm 1949, sau khi bà cụ mất, đền được người dân địa phương trông coi, hiện nay gọi là Kim Trúc tự.

Từ sau năm 1954, tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương phát triển mạnh hơn với đợt di dân lớn của người Việt Bắc Bộ sau hiệp định Genève 1954. Người di cư phần lớn thuộc các tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình, Hà Nam. Đây cũng là các trung tâm lớn của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ nên trong đoàn người phu cao su đó có rất nhiều các ông đồng, bà đồng – những người theo Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Chẳng bao lâu sau, một loạt các đền, phủ đã xuất hiện ở hầu khắp các huyện trong tỉnh. Nhiều nhất là ở Dầu Tiếng, tập trung tại các khu phố 2, 3, 5 là những nơi mà người Bắc di cư vào sống tập trung. Đó là các đền: đền Phúc Thọ của vợ chồng ông Bình (1959), Đông Quang linh từ (東光靈祠) của ông Hai (1956) và một đền nằm trong chùa Hoa Nghiêm hiện nay của ông Phạm Kim Dung (ông 3 Lung)

Ở xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng có Linh Sơn phủ (灵山府) mà xưa được gọi là đền Bà Chúa Bạch được xây dựng vào năm Tân Sửu (1961). Ở xã Lai Hưng, Bến Cát có đền Thánh Mẫu (Đông Công linh từ) được bà đồng Quế xây dựng năm Bính Thân (1956). Ở P. Bình An, thị xã Dĩ An có đền Công đồng Bắc Lệ xây dựng năm 1956, đền Quan Giám Sát do bà Bùi Thị Mùi xây dựng năm 1972 và đền Thánh Mẫu xây dựng năm Mậu Thân (1968). Riêng với các đền ở vùng Dĩ An, các ông/bà đồng không phải là những người làm trong các đồn điền cao su mà họ là những người chủ yếu làm ăn kinh doanh buôn bán ở Sài Gòn rồi tìm một khu đất vắng vẻ để lập đền. Vùng Dĩ An hiện nay, giáp Sài Gòn là địa điểm khá lý tưởng để họ lựa chọn. Đây cũng là lý do cho sự xuất hiện của một loạt các đền ở khu vực này sau năm 1975.

Như vậy, sự phát triển ban đầu của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương là do một bộ phận người Bắc di cư mang vào. Họ có thể là phu cao su hay những người buôn bán. Sống ở vùng đất mới nhưng bởi có “căn” nên các ông đồng, bà đồng vẫn phải Lên đồng hầu Thánh. Hoạt động của các đền, phủ thời điểm này khá nhộn nhịp, tạo thành ký ức không phai cho người dân trong vùng. Người dân quanh đền Thánh Mẫu (Lai Hưng, Bến Cát) còn nhớ rất nhiều

---

<sup>3</sup> Theo lời kể của bà Hồng – con dâu ông Qui, cách bài trí của chùa cũ giống như phủ mới nên có thể khẳng định đây là một cơ sở của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Việc lấy tên là Chùa nhằm được sự đồng ý của chính quyền sở tại vì Chùa là một khái niệm dễ hiểu và gần hơn với những tên đền, phủ còn xa lạ với cư dân miền Nam.

câu chuyện về ông đồng Sáu Mịch (là người tiếp quản trông coi đền Thánh Mẫu khi bà đồng Quế mất). Ông thuộc dòng Thanh đồng, thờ tam phủ Trần triều, mỗi lần lên đồng đều bắt quái, trừ yêu, chữa bệnh cho phụ nữ và con nít. Khi lên đồng ông thường xỏ xiên quai, đi giáp vòng trong làng, đàn bà bị bệnh ông trùm chiếu, đốt bên ngoài để chữa bệnh hoặc cắt máu (lấy máu ở lưỡi) để chữa bệnh cho trẻ con. Người dân xã Minh Hoà (Dầu Tiếng) vẫn còn kể những buổi rước kiệu linh đình từ đình làng Minh Hoà qua đền Bà Chúa Bạch; những buổi hầu đồng kéo từ ngày này sang ngày khác, từ nhà này sang nhà khác trong những tháng có “tiệc”... Nhưng những hoạt động này gần như ngừng hẳn trong một thời gian khá dài từ sau năm 1975.

Sau năm 1975, trong một thời gian khá dài, không một đền, phủ mới nào được xây dựng và Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ Bình Dương lặng lẽ với những cơ sở cũ đã có. Hoạt động của các đền, phủ cầm chừng hoặc hoàn toàn dừng hẳn. Sự phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương bị đứt gãy và chỉ còn nằm trong ký ức. Phải đến mãi những năm 90, thế kỷ 20 mới thấy sự tiếp nối trở lại khi những ông/bà đồng từ Sài Gòn lên Bình Dương tìm đất xây đền. Họ cũng đều là người Bắc, di cư vào miền Nam từ những thời điểm khác nhau, làm những công việc khác nhau nhưng thường là những người làm nghề buôn bán ở Sài Gòn. Sau khi có điều kiện về kinh tế, khi tuổi đã lớn, họ tìm về những vùng đất gần Sài Gòn để hầu Thánh, an dưỡng tuổi già. Phường Bình An, thị xã Dĩ An là một trong những địa điểm đó. Đó là Tuần Quán linh từ do bà Bùi Thị Việt Khanh xây dựng năm 1991; Trúc Lâm các lục cung vọng từ do bà đồng Nghĩa xây dựng năm 1988 và đền Bảo Hà anh linh vọng từ.

Năm 1984, một nhóm dân cư người Thanh Hoá theo chính sách kinh tế mới tới định cư tại khu vực nay thuộc xã Tân Hưng, huyện Bàu Bàng. Trong nhóm người này có những người có căn đồng và họ cũng đã lập được các điện thờ tuy với quy mô rất nhỏ và hoạt động rất khép kín. Đó là các điện thờ mẫu của bà đồng Phan Thị Nở (xây dựng năm 2010), điện thờ Tứ phủ do bà đồng Lê Thị Cái xây dựng năm 2012, điện cô Hiền do bà đồng Hiền xây dựng năm 2011. Cũng trong khoảng thời gian này, ở khu vực Dĩ An có đền Thánh Mẫu do bà đồng Hoa xây dựng năm 2005, điện Bảo Hà Vọng Từ xây dựng năm 2011. Đến lúc này, tuy số cơ sở thờ tự của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ đã lên đến gần 20 cơ sở nhưng hoạt động rất hạn chế và khép kín; chỉ riêng đền Bảo Hà anh linh vọng từ (phường Bình An, thị xã Dĩ An) thường xuyên có các vấn hầu, còn các đền/phủ khác bị bỏ không hoặc hầu 1 năm/1 vấn. Chính quyền địa phương cấm đoán khá ngặt nghèo các hoạt động của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

Một vài năm trở lại đây, dưới ảnh hưởng của các hoạt động của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ trên cả nước, đặc biệt từ sau khi “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” được UNESCO chính thức công nhận là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện cho nhân loại vào cuối năm 2016, hoạt động của Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương dần “nóng” lên. Số lượng các ông/bà đồng định cư ở Bình Dương đông lên, hoạt động của các đền/phủ sôi nổi hơn: mỗi đền/phủ có nhiều vấn hầu hơn và trong mỗi vấn hầu có đông người tham dự hơn và ở Bình Dương đã xuất hiện những người hát văn. Nhưng có thể nói biểu

hiện đánh dấu sự “nóng” lên trong hoạt động của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương đó chính là sự xuất hiện của rất nhiều gương mặt trẻ. Từ cung văn, thầy pháp, hầu dâng đến các ông/bà đồng đều là những người rất trẻ. Họ đã thổi một luồng gió mới, mang sinh khí, mang sự sôi động đến cho các đền, phủ ở Bình Dương. Tích cực hay tiêu cực, đó là những vấn đề cần được thảo luận sau nhưng trước hết không thể phủ nhận được hiệu ứng làm cho hoạt động của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương trong thời gian qua đã có những thay đổi đột phá.

## **2. Tiềm năng - trữ lượng du lịch**

### *2.1. Tiềm năng bên trong*

- Về cơ sở vật chất: Bình Dương có khá nhiều đền phủ đẹp, đặc biệt là những đền phủ quần tụ ở khu vực Dĩ An, khu vực Dầu Tiếng và 1 đền ở huyện Bàu Bàng. *Bảo Hà anh linh vọng từ* là ngôi đền lớn nhất khu vực Dĩ An với hai toà nhà lớn nằm cạnh nhau, 1 toà Tứ phủ và 1 toà Trần triều, bài trí theo lối dưới suối trên lầu rất hữu tình. Bên cạnh đó là *Đền Thánh Mẫu* cảnh và điện đều rất đẹp. Đi qua ĐT 743 là cụm 3 đền xây dựng vào những năm 60, 70 thế kỷ 20, tuy kiến trúc đơn chiếc 1 toà nhưng khá rộng rãi và u nhàn. Với điều kiện cơ sở vật chất như trên, các đền phủ đó đều có thể đón 1 lượng khách khá lớn tới tham quan, chiêm bái.

Hầu hết các đền phủ thờ Mẫu ở Bình Dương đều là sở hữu tư nhân, nằm trên đất của gia đình hay dòng họ. Riêng chỉ có phủ Linh Sơn (xã Minh Hoà, huyện Dầu Tiếng), Kim Trúc tự (khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng) và đền Thánh Mẫu Lai Khê (ấp Lai Khê, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng) hiện thuộc sở hữu của cộng đồng, do cộng đồng chịu trách nhiệm song cũng chỉ gói gọn ở một nhóm nhỏ người dân sống xung quanh khu vực đền, có trách nhiệm đến trông coi, quét dọn và tổ chức lễ cúng mỗi khi đến dịp. Yếu tố tư nhân sẽ giúp cho việc thương lượng hợp tác khai thác nhanh, gọn, dễ dàng.

Các đền, phủ ở Bình Dương lưu giữ nhiều tư liệu có giá trị: tư liệu về cách thức bài trí, sắp xếp tượng thờ theo lối cổ; các tượng thờ được chạm khắc theo lối cổ; trang phục hầu đồng theo lối cổ (hiện được lưu giữ tại đền Thánh Mẫu Lai Khê, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng); tư liệu về văn cúng, tư liệu về cách thức hầu đồng theo lối cổ, tư liệu về sinh hoạt tâm linh gắn với ngôi đền của người dân quanh vùng... Là loại hình tín ngưỡng được trực tiếp mang vào từ Bắc Bộ, lại bị đứt gãy trong khoảng thời gian khá dài, những đền phủ ở Bình Dương là những mô hình thu nhỏ của cách thức bài trí theo lối xưa, không bị những yếu tố ngoại lai xâm nhập. Đây sẽ là những điểm thu hút rất tốt cho người tham quan, những nhà nghiên cứu muốn tìm hiểu sâu hơn về loại hình tín ngưỡng này.

Do điều kiện lịch sử, có một thời gian dài chúng ta đã không thừa nhận tín ngưỡng thờ Mẫu và hậu quả của sự đứt gãy lịch sử đó là sự thiếu hiểu biết về tín ngưỡng thờ Mẫu. Hơn nữa, Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Bình Dương không phải là tín ngưỡng bản địa, tín ngưỡng tự sinh mà được mang trực tiếp từ miền Bắc vào, được thực hành bởi chính những người miền Bắc. Thời gian vài chục

năm chưa thể giúp tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ bén rễ vào trong văn hoá làng Nam Bộ. Do đó, khi những ông/bà đồng của giai đoạn đầu mất đi, lại vấp phải sự cấm đoán của chính quyền, các nghi thức hầu đồng không được thực hiện thì những kiến thức về tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, về nghi thức hầu đồng... chỉ còn là những đoạn chấp vá trong ký ức của con cháu họ, trong ký ức của cộng đồng nơi họ từng sống.

Trong khoảng 4 năm trở lại đây, hoạt động của các đền điện ở Bình Dương đã diễn ra sôi nổi. Sự chuyển biến này diễn ra trước hết trong các đền điện thuộc khu vực thị xã Dĩ An. Tần suất các lượt hầu đồng ở mỗi đền tăng lên, trung bình 4-5 lần, số lượng người tham dự đông hơn, đến từ nhiều tỉnh thành và ở nhiều độ tuổi khác nhau. Đặc biệt *Bảo Hà anh linh vọng từ* (phường Bình An, thị xã Dĩ An) là đền có hoạt động hầu đồng diễn ra thường xuyên nhất, mỗi tháng đều có ít nhất từ 1 đến vài vắn hầu, vào những tháng cao điểm lên tới chục vắn hầu/tháng. Đây cũng là đền thu hút nhiều con nhang đệ tử nhất; chính quyền địa phương cũng tạo điều kiện nhất định. Vào ngày 1, 15 hàng tháng, con nhang đệ tử tới cúng rất đông, khác hẳn quang cảnh vắng lặng vài năm trước đây. Có sự thay đổi đó là do Dĩ An có một lượng lớn người nhập cư từ các tỉnh miền Bắc; trước đây khi tín ngưỡng thờ Mẫu còn khá kín đáo, số người biết đến các đền phủ này không nhiều. Khi các đền phủ mở cửa rộng hơn, số người biết đến cũng vì vậy mà nhiều hơn. Hoạt động sôi nổi của các đền là điểm thu hút du khách và chính lượng du khách thu hút này sẽ làm các đền được biết tới nhiều hơn, hoạt động ngày càng sôi nổi hơn.

Không chỉ có một lượng khách thập phương, con nhang đệ tử mới, Bình Dương xuất hiện một lớp các cô/cậu đồng trẻ. Họ có thể từ miền Bắc vào, từ Vũng Tàu hoặc Sài Gòn lên; có thể ở tại Bình Dương, ở tại các đền nhưng phần lớn là tới giao lưu mỗi khi các đền ở Bình Dương có vắn hầu đồng. Không chỉ có các cô/cậu đồng, Bình Dương còn hiện xuất hiện nhiều công văn, pháp sư, hầu dâng – những người hỗ trợ cho ông/bà đồng, những người góp phần làm nên một buổi hầu đồng có tuổi đời rất trẻ. Những hoạt động nhộn nhịp của các đền điện ở Bình Dương thời gian gần đây đã thu hút họ và cũng chính họ tạo nên sự mới mẻ trong các đền điện ở Bình Dương.

## 2.2. Các yếu tố bên ngoài

- Địa bàn phân bố:

Các đền phủ của Bình Dương thường tập trung ở các vùng “đất thiêng”, nơi có rất nhiều cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo cũng quần tụ. Điển hình cụm đền phủ tại phường Dĩ An: có 3 ngôi đền nằm cạnh nhau là Bảo Hà anh linh vọng từ, đền Quan Đệ Nhị và Đền Thánh Mẫu; phía bên kia ĐT 743 là: Trúc Lâm các Lục cung vọng từ, Tuần Quán linh từ, Đền Châu Bé Bắc Lệ, chùa Đức Hoà, chùa Quan Âm nằm san sát cạnh nhau. Các đền phủ nằm cạnh nhau tạo điều kiện cho việc thăm viếng của những người có căn mạng khác nhau khi đi cùng một đoàn tham quan. Nó vô tình tạo thành một quần thể các đền phủ của tín ngưỡng thờ Mẫu như những trung tâm của tín ngưỡng ở các tỉnh miền Bắc.

Địa bàn các đền phủ nằm tập trung rất gần chùa núi Châu Thới nổi tiếng - nơi thu hút rất đông du khách thập phương tới hành hương, chiêm bái và đình thần Dĩ An - di tích văn hoá cấp tỉnh, nơi ban quý tế đình đã làm được rất tốt công việc đưa từ một cơ sở tín ngưỡng thờ thần Thành Hoàng thành một quần thể di tích với rất nhiều đối tượng thờ tự, phục vụ đầy đủ nhu cầu tâm linh của những người tới đình. Tuyến du lịch tâm linh kết hợp chùa - đền - đình tại địa bàn thị xã Dĩ An sẽ là tuyến du lịch tâm linh có nhiều triển vọng trong tương lai.

Khu vực trên cũng nằm trên tuyến đường với khu du lịch Bửu Long tỉnh Đồng Nai và khu du lịch Suối Tiên thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy tuyến du lịch tâm linh - thắng cảnh - vui chơi cũng sẽ là một tour tuyến hấp dẫn để khai thác. Tỉnh Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu cũng là khu vực tập trung nhiều đền, phủ của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Kết hợp 4 tỉnh trên sẽ được tour hành hương tới các đền phủ trong khu vực Đông Nam Bộ - khu vực tập trung đông nhất các đền phủ tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Nam Bộ.

Nếu du khách muốn ngược lên phía Bắc, trải dài theo tỉnh Bình Dương, qua tỉnh Tây Ninh cũng có các đền phủ nằm trên tuyến đường này. Đó là đền Thánh Mẫu rất đẹp ở xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng; là cụm những đền được xây dựng đầu tiên ở tỉnh Bình Dương tại thị trấn Dầu Tiếng; là những đền điện tập trung ở tỉnh Tây Ninh, khu vực giáp ranh với huyện Dầu Tiếng. Tuyến du lịch chỉ tới các đền điện của tín ngưỡng thờ Mẫu hoặc kết hợp tham quan lòng hồ Dầu Tiếng, chùa Thái Sơn núi Cật hoặc đến với Toà thánh Tây Ninh, các điểm tham quan của tỉnh Tây Ninh cũng là một trong những gợi ý hấp dẫn.

Xây dựng các tour, tuyến du lịch hoặc chuyên biệt tín ngưỡng thờ Mẫu hoặc kết hợp tâm linh - tâm linh; tâm linh - nghỉ dưỡng; tâm linh - các điểm văn hoá... là một trong những cách đa dạng sản phẩm du lịch cốt lõi, tạo sự hấp dẫn và nhiều lựa chọn cho nhiều loại đối tượng.

#### *- Đối tượng của tín ngưỡng*

Đối tượng của du lịch tâm linh tín ngưỡng Tam phủ trước hết đó là các ông/bà đồng, những người có căn có quả, là con nhang đệ tử của tín ngưỡng đang xuất hiện ngày một đông ở tỉnh Bình Dương nói riêng, các tỉnh Đông Nam Bộ nói chung. Với những ông/bà đồng, hầu như một năm ít nhất họ sẽ lên 1 vấn hầu; với những người có điều kiện, con số này nhiều hơn 1. Và mặc dù có lên đồng hay không, họ vẫn sẽ thường xuyên lui tới các cơ sở thờ tự của tín ngưỡng. Sự cởi mở của nhà nước đã tạo điều kiện cho những ông/bà đồng thoải mái thể hiện tín ngưỡng của bản thân hơn, thường xuyên có những hoạt động hướng về tín ngưỡng hơn. Bản thân tác giả vì viết một số bài liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu cũng thường nhận được điện thoại hỏi về các cơ sở trên để họ tới dâng hương tạ Mẫu. Với những đối tượng trên họ hoặc đi lẻ hoặc đi theo đoàn, hành hương về hầu khắp các địa điểm có cơ sở thờ tự của tín ngưỡng hoặc chỉ để dâng hương, ngắm cảnh hoặc tổ chức lên đồng “hành chình” dài ngày.

Đối tượng thứ hai đó là khách hành hương, tập trung ở những người làm ăn buôn bán. Công việc làm ăn vốn nhiều may rủi, tâm lý mong cầu sự giúp đỡ của

các thể lực tâm linh nhằm cầu may mắn là diễn biến tâm lý của nhiều người. Họ có thể tới đình, tới chùa, tới miếu Bà... để cầu xin may mắn. Trong những năm gần đây chúng tôi chứng kiến số lượng khách tới các đền điện dâng hương tăng lên khá nhiều. Nhu cầu của thị trường, đó là yếu tố cần thiết, quan trọng để xem xét xây dựng các tour tuyến liên quan đến loại hình tín ngưỡng này.

### 3. Đề xuất một số việc cần làm

*Tạo ra các sản phẩm du lịch:* sản phẩm du lịch gồm tổng thể các dịch vụ, hàng hoá do người kinh doanh du lịch cung cấp cho du khách, đáp ứng nhu cầu của du khách, bao gồm cả những sản phẩm hữu hình như đồ lưu niệm, món ăn... và những sản phẩm vô hình như không gian tâm linh, thái độ, cách ứng xử văn hoá... và phải xác định được sản phẩm du lịch cốt lõi. Du khách hành hương du lịch tâm linh về các đền Mẫu Tam phủ ở tỉnh Bình Dương thì sản phẩm cốt lõi ở đây là dịch vụ dâng hương tham quan thăm viếng các đền Mẫu trên địa bàn tỉnh. Nhưng hiện nay kiến thức về các địa điểm trên còn rất hạn chế, trong cả người dân, các cấp quản lý lãnh đạo và ở các công ty du lịch. Vì vậy trước tiên phải xây dựng được các bài thuyết minh của hướng dẫn viên, các tài liệu giới thiệu về các đền, phủ trên địa bàn tỉnh - linh hồn của các sản phẩm du lịch đặc thù. Vì vậy cần làm tốt cẩm nang hướng dẫn viên du lịch, vừa dưới dạng bản in, vừa dưới dạng điện tử, hoặc có thể phát hành trên mạng dưới dạng tài liệu hạn chế có trả phí. Như vậy cẩm nang thuyết minh du lịch không chỉ là sản phẩm du lịch mà còn là linh hồn tạo sự hấp dẫn của các điểm, các tour, tuyến du lịch. Đây là cơ sở hữu hiệu nhằm phát triển du lịch thông minh, tạo thuận lợi cho du khách tự khám phá<sup>4</sup>

- Các công ty du lịch, các trung tâm du lịch xây dựng các tour, tuyến hợp lý thông qua các hoạt động nghiên cứu nhu cầu của thị trường; đảm bảo các nguyên tắc gắn với đặc trưng văn hoá dân gian, đặc trưng văn hoá của địa phương, kết hợp với các sản phẩm du lịch khác để thành chuỗi sản phẩm - là sự kết hợp giữa nhiều loại hình sản phẩm và tính chuyên đề của một gói sản phẩm như tham gia hoạt động tạo các sản phẩm của gốm, trải nghiệm các công đoạn làm sơn mài, tự tay làm món ăn gói măng cụt...

- Các cấp chính quyền cần tạo những điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tín ngưỡng. Mặc dù một vài năm trở lại đây, nhiều địa phương đã cởi mở cho các hoạt động của tín ngưỡng thờ Mẫu nhưng nhiều địa phương vẫn cấm đoán rất ngặt nghèo. Thực tế cho thấy ở những địa phương có cách nhìn cởi mở với loại hình tín ngưỡng này, số lượng người tới dâng hương nhiều hơn, hoạt động của các đền phủ sôi nổi hơn. Vì vậy, việc tạo điều kiện về cơ chế chính sách là yếu tố rất quan trọng để tín ngưỡng có thể phát triển được hay không, các tour, tuyến du lịch tâm linh tín ngưỡng thờ Mẫu có khả thi hay không.

---

<sup>4</sup> Trần Hữu Sơn (2017), *Văn hoá dân gian ứng dụng*, NXB Văn hoá dân tộc, tr.96.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Hữu Sơn (2017), *Văn hoá dân gian ứng dụng*, NXB Văn hoá dân tộc.
2. Sở Văn hoá Thông tin Bình Dương (1998), *Sơ khảo tín ngưỡng lễ hội Bình Dương*, (lưu hành nội bộ).
3. Đỗ Thanh (2017), “Tổng quan về đạo Mẫu Tam, tứ phủ ở Bình Dương”, *Thông tin Khoa học Lịch sử*, Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Bình Dương, số (47).
4. Ngô Đức Thịnh (2009), *Đạo Mẫu Việt Nam*, NXB Tôn giáo, tập 1, 2.